

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
**SỞ NỘI VỤ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6342 /TB-SNV

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 8 năm 2024

|                       |                                                                      |
|-----------------------|----------------------------------------------------------------------|
| VĂN BẢN ĐẾN UBND QUẬN |                                                                      |
| Số: 12790             | Ngày 21/8/2024                                                       |
| TTUB:                 | Cố chỉ đạo                                                           |
| Chủ trì:              | Phó Giám đốc                                                         |
| Phối hợp:             | Tuyển dụng công chức, viên chức Thành phố Hồ Chí Minh                |
| Để biết:              | từ nguồn sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ năm 2024 |
| Hạn xử lý:            | ngày                                                                 |

**THÔNG BÁO**

**Tuyển dụng công chức, viên chức Thành phố Hồ Chí Minh  
từ nguồn sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ năm 2024**

Căn cứ Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ;

Căn cứ Quyết định số 3231/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức, viên chức Thành phố Hồ Chí Minh từ nguồn sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ năm 2024.

Sở Nội vụ thông báo tuyển dụng công chức, viên chức Thành phố Hồ Chí Minh từ nguồn sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, năm 2024 như sau:

**I. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**

Đối tượng đăng ký dự tuyển phải đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ, cụ thể:

1. Sinh viên tốt nghiệp đại học loại xuất sắc tại cơ sở giáo dục đại học ở trong nước hoặc nước ngoài được công nhận tương đương về văn bằng, chứng chỉ theo quy định của pháp luật có kết quả học tập và rèn luyện xuất sắc các năm học của bậc đại học, trong độ tuổi quy định tại Điều 1 Luật Thanh niên<sup>1</sup> tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại một trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, đạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp quốc gia hoặc Bằng khen trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi quốc tế thuộc một trong các môn khoa học tự nhiên (toán, vật lý, hóa học, sinh học, tin học) và khoa học xã hội (ngữ văn, lịch sử, địa lý, ngoại ngữ) trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông;

b) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi khoa học - kỹ thuật cấp quốc gia hoặc quốc tế trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc bậc đại học;

c) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi Ô-lim-pích thuộc một trong các môn toán, vật lý, hóa học, cơ học, tin học hoặc các chuyên ngành khác trong thời gian học ở bậc đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

2. Người có trình độ thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp I, bác sĩ nội trú, được

<sup>1</sup>Thanh niên là công dân Việt Nam từ đủ 16 tuổi đến 30 tuổi.

sĩ chuyên khoa cấp I chuyên ngành y học, được học trong độ tuổi quy định tại Điều 1 Luật thanh niên tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn sau đây:

a) Đạt tiêu chuẩn quy định tại điểm a hoặc điểm b hoặc điểm c khoản 1 Điều này;

b) Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên và có chuyên ngành đào tạo sau đại học cùng ngành đào tạo ở bậc đại học.

3. Người có trình độ tiến sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp II, được sĩ chuyên khoa cấp II chuyên ngành y học, được học trong độ tuổi<sup>2</sup> theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều này.

## **II. VỊ TRÍ, CHỈ TIÊU, YÊU CẦU CẦN TUYỂN**

- Số lượng công chức cần tuyển: **14 người.**

- Số lượng viên chức cần tuyển: **05 người.**

*(Chi tiết theo 02 Phụ lục đính kèm)*

## **III. HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG TUYỂN DỤNG**

### **1. Hình thức tuyển dụng**

Tuyển dụng thông qua hình thức xét tuyển.

### **2. Nội dung tuyển dụng**

Thực hiện theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP, cụ thể:

- Vòng 1: Xét kết quả học tập và nghiên cứu (nếu có) của người dự tuyển theo các tiêu chuẩn quy định tại Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP.

- Vòng 2: Phỏng vấn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển. Thời gian phỏng vấn 30 phút (thí sinh dự tuyển có không quá 15 phút chuẩn bị trước khi phỏng vấn). Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100.

## **IV. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**

Người đăng ký dự tuyển nộp 01 bộ hồ sơ gồm:

- Phiếu đăng ký dự tuyển<sup>3</sup>.

- Bản sao các hồ sơ minh chứng đối với các trường hợp thuộc đối tượng ưu tiên trong xét tuyển công chức, viên chức.

## **V. ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC**

### **1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển**

<sup>2</sup>Dưới 35 tuổi.

<sup>3</sup>Theo mẫu Phiếu đăng ký dự tuyển ban hành kèm theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ.

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

2. Trường hợp người dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

## **VI. XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN**

Người trúng tuyển phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm phỏng vấn đạt từ 50 điểm trở lên và xét theo thứ tự từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu tuyển dụng.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn bằng nhau (sau khi đã cộng điểm ưu tiên) ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm học tập toàn khóa cao hơn được tuyển dụng; trường hợp vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng quyết định người trúng tuyển.

- Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

## **VII. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM NỘP HỒ SƠ DỰ TUYỂN**

1. Thời gian nhận hồ sơ: **Từ ngày 26 tháng 8 năm 2024 đến 17 giờ 00 ngày 24 tháng 9 năm 2024.**

2. Người đăng ký dự tuyển nộp trực tiếp (trong giờ hành chính, trừ thứ Bảy và Chủ Nhật) hoặc gửi theo đường bưu chính đến cơ quan có nhu cầu tuyển dụng vị trí muốn ứng tuyển.

3. Thời gian, địa điểm tổ chức ôn tập (nếu có), tổ chức xét tuyển, thông báo kết quả tuyển dụng... Hội đồng tuyển dụng quyết định và sẽ có thông báo cụ thể sau.

### **Lưu ý:**

- Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký dự tuyển tại 01 vị trí tuyển dụng, sau ngày chót hồ sơ, nếu người dự tuyển nộp hồ sơ vào 02 vị trí tuyển dụng trở lên sẽ bị loại khỏi danh sách dự thi.

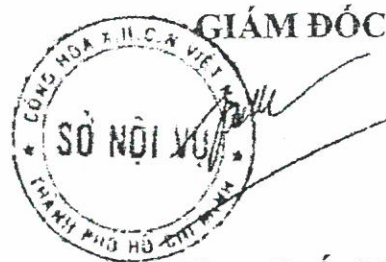
- Đề nghị Thủ trưởng Sở - ngành Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện; Đại học quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và các trường Đại học trên địa bàn Thành phố: đăng tải Thông báo tuyển dụng này trên trang thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc.

- Đối với các cơ quan, đơn vị<sup>4</sup> có đăng ký nhu cầu tuyển dụng trong thời hạn nhận hồ sơ của người đăng ký dự tuyển, cử đại diện<sup>5</sup> thực hiện tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển tại bộ phận một cửa của cơ quan, đơn vị.

Trên đây là Thông báo của Sở Nội vụ về Kế hoạch tuyển dụng công chức, viên chức Thành phố Hồ Chí Minh từ nguồn sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, năm 2024.

**Nơi nhận:**

- UBND TP (để báo cáo);
- Ban Tổ chức Thành ủy (để biết);
- Thành Đoàn Thành phố;
- Sở Thông tin và Truyền thông (để phối hợp);
- Các sở - ngành (để triển khai thực hiện);
- UBND TP Thủ Đức và các quận - huyện (để triển khai thực hiện);
- ĐHQG TP HCM và các trường đại học trên địa bàn Thành phố (để biết và giới thiệu nhân sự tham dự);
- Báo Sài Gòn giải phóng (để đưa tin và phối hợp đăng tải thông báo);
- Đài Truyền hình Thành phố (để đưa tin và phối hợp đăng tải thông báo);
- Đài Tiếng nói nhân dân Thành phố (để đưa tin và phối hợp đăng tải thông báo);
- Các cơ quan báo chí trên địa bàn Thành phố (để biết và đưa tin);
- Sở Nội vụ: GD; các PGD;
- Văn phòng Sở (để đăng tin trên cổng TTĐT);
- Lưu: VT, CCVC, PH.



**Võ Ngọc Quốc Thuận**

<sup>4</sup>Ban Quản lý Khu chế xuất, khu công nghiệp; Sở Giao thông vận tải; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Giáo dục và Đào tạo; Trường Đại học Sài Gòn; Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ và Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức.

<sup>5</sup>Phòng Tổ chức cán bộ hoặc Văn phòng Sở (đối với Sở - ngành), Phòng Nội vụ (đối với quận - huyện).



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2024 THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 140/2017/NĐ-CP NGÀY 05 THÁNG 12 NĂM 2017 CỦA CHÍNH PHỦ  
(Kèm theo Kế hoạch số 6342/TB-SNV ngày 21 tháng 8 năm 2024 của Sở Nội vụ)

| TT        | Vị trí việc làm cần tuyển dụng                                  | Đơn vị cần tuyển dụng                         | Đơn vị quản lý         | Chuyên ngành và số lượng người cần tuyển |          |                                                                                                                                                                                                                                            |   | Số lượng người cần tuyển | Tổng số lượng người làm việc (biên chế viên chức) chưa sử dụng | Tổng số lượng người làm việc (biên chế viên chức) hiện có | Tổng số lượng người làm việc (biên chế viên chức) chưa sử dụng | Ghi chú |
|-----------|-----------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|------------------------|------------------------------------------|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|--------------------------|----------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|---------|
|           |                                                                 |                                               |                        | Mã chức danh nghề nghiệp                 | Trình độ | Chuyên ngành đào tạo                                                                                                                                                                                                                       |   |                          |                                                                |                                                           |                                                                |         |
| 1         |                                                                 | 3                                             | 4                      | 5                                        | 6        | 7                                                                                                                                                                                                                                          | 8 | 9                        | 10                                                             | 11                                                        | 12                                                             |         |
| 1         | Giao viên trung học phổ thông hạng III                          | Trường THPT chuyên Trần Đại Nghĩa             | Sở Giáo dục và Đào tạo | V.07.05.15                               | Đại học  | Sư phạm Toán                                                                                                                                                                                                                               | 1 | 10.764                   | 10.222                                                         | 542                                                       |                                                                |         |
| 2         |                                                                 |                                               |                        | V.07.05.15                               | Đại học  | Sư phạm Tin học                                                                                                                                                                                                                            | 1 |                          |                                                                |                                                           |                                                                |         |
| 3         | Thực hiện công tác chuyên môn Giám sát và điều khiển giao thông | Trung tâm Quản lý điều hành giao thông đô thị | Sở Giao thông vận tải  | 01.003                                   | Đại học  | Chuyên ngành Công nghệ thông tin/ khoa học máy tính                                                                                                                                                                                        | 2 | 86                       | 71                                                             | 15                                                        |                                                                |         |
| 4         | Trợ giảng                                                       | Trường Đại học Sài Gòn                        | Trường Đại học Sài Gòn | V.07.01.23                               | Đại học  | Các ngành Toán, Quản trị kinh doanh, Tài chính, Kế toán, Kiểm toán, Ngân hàng, Du lịch, Quản trị Du lịch và Lữ hành, Quản trị Nhà hàng và dịch vụ ăn uống, Quản trị Khách sạn, Công nghệ thông tin, Tiếng Anh, các ngành khoa học tự nhiên | 1 | 849                      | 843                                                            | 6                                                         |                                                                |         |
| TỔNG CỘNG |                                                                 |                                               |                        |                                          |          |                                                                                                                                                                                                                                            | 5 | 11.699                   | 11.136                                                         | 563                                                       |                                                                |         |

SỞ NỘI VỤ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

